

CÔNG TY TNHH HUỲNH TRƯỜNG PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HUỲNH TRƯỜNG PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUYNH TRUONG PHUC COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH HUỲNH TRƯỜNG PHÚC

2. Mã số doanh nghiệp: 1301122652

3. Ngày thành lập: 07/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

168 Tổ 1B, Khu phố 4, Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0916 525 282

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ lâm sản và động vật pháp luật cấm kinh doanh)	4620
5.	Bán buôn thực phẩm (trừ bán buôn động vật hoang dã PL cấm kinh doanh)	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản	6820
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán pháp luật, trừ hoạt động vận động hành lang)	7020(Chính)
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất	7410
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm cơ lý của đất, kiểm tra cường độ các loại vật liệu, nền đường, kiểm định vật liệu.	7490
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô. Cho thuê xe có động cơ khác.	7710
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông	2395
25.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
29.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Nhà cho thuê tháng	5590
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar	5630
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
35.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Sản xuất điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	3511

38.	Truyền tải và phân phối điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	3512
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
46.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
48.	Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ VĂN TỰ	Việt Nam	223A1, Khu Phố 1, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	3.000.000.000	50,000	083063013597	
2	NGUYỄN HUỲNH LỘC	Việt Nam	287B, Khu Phố 4, Thị trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	3.000.000.000	50,000	083082001558	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN TỰ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/04/1963

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083063013597

Ngày cấp: 25/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: 223A1, Khu Phố 1, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến
Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 223A1, Khu Phố 1, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến
Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre